

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-QLN

Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2025

V/v trả lời về điều kiện nhà ở hình thành trong tương lai được kinh doanh tại các công trình tòa nhà hỗn hợp, thương mại A-HH-5, A-HH-6 thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (nay thuộc phường Bắc Giang và phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh)

Kính gửi: Công ty Cổ phần đầu tư Hải Phát

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 521/CV-HPX ngày 15/12/2025 của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát về việc đề nghị thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua tại các công trình tòa nhà hỗn hợp, thương mại A-HH-3, A-HH-4, A-HH-5, A-HH-6 thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang và hồ sơ kèm theo.

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Trên cơ sở hồ sơ và tài liệu do Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát cung cấp, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (viết tắt là Dự án).
- Địa điểm dự án: phường Bắc Giang và phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát.

4. Diện tích dự án: 24.191m².

5. Quy mô dự án:

- Đầu tư xây dựng 117 nhà ở liên kề thấp tầng (*Xây thô, hoàn thiện mặt ngoài đồng bộ*) tại 05 phân lô (ký hiệu: A-LK-24: 3.681m²; A-LK-26: 3.631m²; A-LK-31: 3.716m²; A-LK-33: 3.716m²; A-LK-28A: 633m²) với tổng diện tích khu đất là 15.377m², mật độ xây dựng từng lô là 100%, tầng cao là 5 tầng nổi, tổng diện tích sàn khoảng 76.885m².

- Đầu tư xây dựng nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng tại 04 phân lô (ký hiệu A-HH-3: 1.487m²; A-HH-4: 1.512m²; A-HH-5: 1.510m²; A-HH-6: 1.584m²) với tổng diện tích khu đất là 6.093m², mật độ xây dựng 70%, 01 tầng hầm và 10 tầng nổi (*trong đó 03 tầng thương mại và để xe, 07 tầng chung cư thương mại*), tổng diện tích sàn khoảng 42.650m².

- Xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật sau đây nhà ở liên kề có diện tích 2.721m² theo quy hoạch được duyệt.

(theo Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh).

6. Tiến độ thực hiện dự án:

- Đối với các phân lô thấp tầng ký hiệu A-LK: Thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành trong vòng 36 tháng kể từ ngày giao đất.

- Đối với các phân lô cao tầng ký hiệu A-HH: Thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành trong vòng 59 tháng kể từ ngày giao đất (*đến hết 13/4/2026*).

II. PHÁP LÝ CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin pháp lý về hồ sơ thủ tục đầu tư của dự án

- Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang;

- Các Quyết định: số 541/QĐ-UBND ngày 10/6/2024; số 398/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư;

- Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND thành phố Bắc Giang về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang tại các phân lô A-LK-24, A-LK-26, A-LK-31, A-LK-33, A-LK-28, A-HH-3, A-HH-4, A-HH-5, A-HH-6 thuộc khu 1, khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang;

2. Thông tin pháp lý về hồ sơ quy hoạch, thiết kế, xây dựng của Dự án

- Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu số 1, 2; Khu số 6, 7 và Khu vực xây dựng hệ thống tiêu thoát nước và giao thông thuộc khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang;

- Văn bản số 3113/SXD-QLN ngày 02/11/2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần Nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang;

- Quyết định số 49/QĐ-HĐQT ngày 03/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang tại các phân lô A-LK-24, A-LK-26, A-LK-31, A-LK-33, A-LK-28, A-HH-3, A-HH-4, A-HH-5, A-HH-6 thuộc khu 1, khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang;

- Giấy phép xây dựng số 271/GPXD do Sở Xây dựng cấp ngày 21/3/2025 (*hạng mục Nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng tại các lô đất A-HH-3, A-HH-4, A-HH-5, A-HH-6*);

- Văn bản số 201/HP-KTKT ngày 26/5/2025 của Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát về việc thông báo khởi công 4 phân lô cao tầng ký hiệu A-HH-3, A-HH-4, A-HH-5, A-HH-6 thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

3. Thông tin về đất đai của dự án

- Biên bản bàn giao đất cho Nhà đầu tư trúng đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang ngày 13/5/2021 giữa Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Bắc Giang, UBND xã Tân Tiến và Văn phòng Đăng ký đất đai;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 418179 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/7/2021 (*lô đất A-HH-3*);

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 418178 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/7/2021 (*lô đất A-HH-4*);

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 418181 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/7/2021 (*lô đất A-HH-5*);

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 418180 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/7/2021 (*lô đất A-HH-6*).

4. Về xây dựng các hạng mục phần móng công trình

- Biên bản số 01/PM/HTGD/BBNT/HH5 ngày 15/12/2025 giữa Công ty cổ phần đầu tư Hải phát, Công ty TNHH MTV đầu tư và phát triển Topaz PM Việt Nam và Công ty cổ phần xây dựng HP Thăng Long về việc chấp thuận nghiệm thu hoàn thành giai đoạn thi công phần móng tòa A-HH-5;

- Biên bản số 01/PM/HTGD/BBNT/HH6 ngày 15/12/2025 giữa Công ty cổ phần đầu tư Hải phát, Công ty TNHH MTV đầu tư và phát triển Topaz PM Việt Nam và Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và xây dựng 2T An Thịnh Phát về việc chấp thuận nghiệm thu hoàn thành giai đoạn thi công phần móng tòa A-HH-6.

5. Về thể chấp quyền sử dụng đất

- Theo Văn bản số 521/CV-HPX ngày 15/12/2025 của Công ty Cổ phần đầu tư Hải Phát thể hiện Công ty hiện đang thế chấp quyền sử dụng đất của 04 lô đất A-HH-3, A-HH-4, A-HH-5, A-HH-6 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt - Chi nhánh Hà Nội.

- Văn bản số 6210/2025/TB-HNI ngày 09/12/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt - Chi nhánh Hà Nội về việc đồng ý chủ trương giải chấp tài sản là quyền sử dụng đất của dự án công trình nhà ở hỗn hợp, thương mại 4 phân lô cao tầng dự án Bắc Giang.

III. THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC BÁN, CHO THUÊ MUA

1. Nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

Nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án chỉ đủ điều kiện được bán, cho thuê mua khi Chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ các nội dung tại mục V của Văn bản này.

(Thông tin chi tiết 126 căn nhà ở tại lô đất A-HH-5, A-HH-6 theo Phụ lục 01 kèm theo Văn bản này).

2. Nhà ở hình thành trong tương lai chưa đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

Đối với các căn nhà thuộc các công trình tại lô đất A-HH-3, A-HH-4: Ngày 25/12/2025, Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra thực tế công trình. Tại thời điểm kiểm tra, các công trình tại lô đất A-HH-3, A-HH-4 hiện đã thi công phần cọc, đang tổ chức thi công đài, dầm, giằng móng (*chưa hoàn thành*). Do đó, các căn hộ tại 02 tòa nhà này chưa đảm bảo điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản, điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP (*Chi tiết tại phụ lục số 02*).

IV. ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI TẠI DỰ ÁN ĐÃ ĐÁP ỨNG ĐỂ ĐƯỢC BÁN, CHO THUÊ MUA

1. Các công trình nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng tại các lô đất A-HH-5, A-HH6 đã được khởi công xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

2. Các lô đất A-HH-5, A-HH6 hiện đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp ngày 23/7/2021.

3. Các công trình nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng tại các lô đất A-HH-5, A-HH6 hiện đã được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 271/GPXD ngày 21/3/2025.

4. Các công trình nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng tại các lô đất A-HH-5, A-HH6 có các loại Giấy tờ sau: Giấy phép xây dựng nhà ở, công trình xây dựng và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng; có thông báo khởi công xây dựng; đã được chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan nghiệm thu hoàn thành xây dựng phần móng.

5. Chủ đầu tư hiện có Văn bản số 521/CV-HPX ngày 15/12/2025 về việc đề nghị thông báo đủ điều kiện được mua, bán nhà ở hình thành trong tương lai.

6. Các công trình nhà ở hỗn hợp, thương mại cao tầng tại các lô đất A-HH-5, A-HH6 hiện nằm trong dự án bất động sản và nằm trong nội dung dự án đã được chấp thuận tại Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 26/02/2021.

7. Tại Văn bản số 521/CV-HPX ngày 15/12/2025, Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát cam kết đáp ứng đủ điều kiện để được bán, cho thuê mua theo quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản. Theo ý kiến của Sở Nông nghiệp và Môi trường (tại Văn bản số 5801/SNNMT-QLDD ngày 23/12/2025), Sở Tài chính (tại Văn bản số 5477/STC-ĐTTĐ&GSĐT ngày 23/12/2025), UBND phường Tân Tiến (tại Văn bản số 1443/UBND-KTHTĐT ngày 23/12/2025) và thông tin hiện có của Sở Xây dựng, hiện nay không có thông tin về quyền sử dụng đất, nhà ở (tại các phân lô A-HH-5, A-HH6) thuộc trường hợp có tranh chấp, kê biên, luật cấm giao dịch, bị đình chỉ, tạm đình chỉ giao dịch theo quy định của pháp luật. Dự án đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản (Dự án bị Sở Tài chính xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 279/QĐ-XPHC ngày 24/10/2025, đến ngày 28/10/2025 chủ đầu tư đã thực hiện nộp phạt đầy đủ). Thuế tỉnh Bắc Ninh hiện đã xác nhận Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát không nợ thuế.

8. Dự án hiện đã được Chủ đầu tư công khai trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp tại trang web: <https://haiphat.com.vn/du-an/van-ban-phap-ly/hp-intermix-bac-giang-p31>.

V. TRÁCH NHIỆM, YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN

- Trước khi đưa bất động sản vào kinh doanh, chủ đầu tư dự án phải thực hiện công khai thông tin về bất động sản, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; Điều 4 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.

- Ký hợp đồng mua bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai tuân thủ quy định và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản.

- Việc mua bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai phải đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 23 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

- Chịu trách nhiệm về bảo đảm nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đã đáp ứng đủ điều kiện để được bán, cho thuê mua theo quy định tại Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản.

- Thực hiện bảo lãnh trong bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định tại Điều 26 Luật Kinh doanh bất động sản và quy định có liên quan.

- Chủ đầu tư dự án hiện đang thế chấp quyền sử dụng đất các lô đất A-HH-5, A-HH-6 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt - Chi nhánh Hà Nội. Do vậy, trước khi chủ đầu tư có nhu cầu bán, cho thuê mua nhà ở đó thì phải giải chấp

một phần hoặc toàn bộ quyền sử dụng đất của các lô đất này trước khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở đối với khách hàng và có trách nhiệm cung cấp cho khách hàng Văn bản này khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023. Việc không thực hiện giải chấp theo quy định tại khoản 2 Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023 thuộc các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật Nhà ở năm 2023.

VI. ĐỀ NGHỊ

1. UBND phường Tân Tiến

- Thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản quy định tại Điều 16 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại Quyết định 29/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền, đề nghị báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh bất động sản của dự án

- Thanh toán trong mua bán, thuê mua bất động sản hình thành trong tương lai theo Điều 25 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; thực hiện quyền và nghĩa vụ của các bên trong mua bán, thuê mua bất động sản hình thành trong tương lai theo Điều 51 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; thực hiện chuyển nhượng hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai theo Điều 52 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023;

- Thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Chủ đầu tư

- Thực hiện đảm bảo đầy đủ về trách nhiệm của chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản theo quy định tại Điều 17 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023;

- Việc mua bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai phải đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 23 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023;

- Thực hiện việc thanh toán trong mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai phải đảm bảo theo quy định tại Điều 25 Luật Kinh doanh bất động sản;

- Phải sử dụng nguồn vốn đã huy động vào đúng mục đích xây dựng nhà ở tại dự án; nghiêm cấm việc huy động vốn vượt quá số tiền theo quy định của pháp luật; trường hợp sử dụng sai mục đích nguồn vốn huy động hoặc chiếm dụng vốn đã huy động hoặc huy động vượt quá số tiền mua ứng trước của khách hàng thì phải hoàn lại số tiền đã huy động sai quy định, phải bồi thường (nếu gây thiệt hại) và bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của các bên trong việc kinh doanh bất động hình thành trong tương lai theo quy định. Các bên có nhu cầu mua nhà ở cần nghiên cứu kỹ lưỡng quy định của pháp luật, thông tin dự án, các nội dung thoả thuận trước khi mua nhà ở tránh tình trạng khiếu nại, khiếu kiện;

- Thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng nhà chung cư theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023; Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ; Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở; Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

- Trường hợp chủ đầu tư vi phạm các quy định về việc bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai thì Sở Xây dựng sẽ thu hồi lại Thông báo, Chủ đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các tổ chức, cá nhân có liên quan về các vi phạm;

- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ theo quy định tại Nghị định 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và báo cáo khi có yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước;

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan. Chủ đầu tư sớm triển khai các nội dung còn lại của dự án đảm bảo theo tiến độ, kế hoạch và quy định hiện hành; chịu trách nhiệm về chất lượng công trình xây dựng trước khi bàn giao nhà cho khách hàng;

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ gửi Sở Xây dựng đề nghị kiểm tra về điều kiện bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai; chịu trách nhiệm về việc phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công đảm bảo nội dung, trình tự theo quy định.

Sở Xây dựng có ý kiến như trên, đề nghị Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát, UBND phường Bắc Giang, UBND phường Tân Tiến và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiên cứu, thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Bắc Ninh;
- UBND các phường Bắc Giang, Tân Tiến;
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt - Chi nhánh Hà Nội (bên nhận thế chấp để biết);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở (đăng tải trên cổng thông tin điện tử);
- Lưu VT, QLNDuy.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tuấn Dũng

PHỤ LỤC 01: Danh sách nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện bán, cho thuê mua tại dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (*Tòa nhà tại lô đất A-HH-5, A-HH-6*)

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLN ngày /12/2025 của Sở Xây dựng)

TT	Tòa nhà (theo ký hiệu lô đất)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
1	A-HH-5	04	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
2	A-HH-5	04	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
3	A-HH-5	04	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
4	A-HH-5	04	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
5	A-HH-5	04	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
6	A-HH-5	04	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
7	A-HH-5	04	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
8	A-HH-5	04	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40
9	A-HH-5	04	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
10	A-HH-5	05	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
11	A-HH-5	05	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
12	A-HH-5	05	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
13	A-HH-5	05	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
14	A-HH-5	05	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
15	A-HH-5	05	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
16	A-HH-5	05	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
17	A-HH-5	05	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40
18	A-HH-5	05	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
19	A-HH-5	06	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
20	A-HH-5	06	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
21	A-HH-5	06	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
22	A-HH-5	06	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
23	A-HH-5	06	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
24	A-HH-5	06	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
25	A-HH-5	06	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
26	A-HH-5	06	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40
27	A-HH-5	06	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
28	A-HH-5	07	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
29	A-HH-5	07	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
30	A-HH-5	07	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
31	A-HH-5	07	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
32	A-HH-5	07	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
33	A-HH-5	07	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
34	A-HH-5	07	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
35	A-HH-5	07	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40

TT	Tòa nhà (theo ký hiệu lô đất)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
36	A-HH-5	07	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
37	A-HH-5	08	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
38	A-HH-5	08	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
39	A-HH-5	08	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
40	A-HH-5	08	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
41	A-HH-5	08	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
42	A-HH-5	08	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
43	A-HH-5	08	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
44	A-HH-5	08	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40
45	A-HH-5	08	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
46	A-HH-5	09	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
47	A-HH-5	09	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
48	A-HH-5	09	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
49	A-HH-5	09	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
50	A-HH-5	09	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
51	A-HH-5	09	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
52	A-HH-5	09	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
53	A-HH-5	09	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40
54	A-HH-5	09	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
55	A-HH-5	10	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
56	A-HH-5	10	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
57	A-HH-5	10	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
58	A-HH-5	10	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
59	A-HH-5	10	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
60	A-HH-5	10	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
61	A-HH-5	10	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,20
62	A-HH-5	10	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	57,40
63	A-HH-5	10	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	63,90
64	A-HH-6	04	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
65	A-HH-6	04	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
66	A-HH-6	04	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
67	A-HH-6	04	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90
68	A-HH-6	04	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
69	A-HH-6	04	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
70	A-HH-6	04	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
71	A-HH-6	04	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
72	A-HH-6	04	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50
73	A-HH-6	05	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
74	A-HH-6	05	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
75	A-HH-6	05	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
76	A-HH-6	05	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90

TT	Tòa nhà (theo ký hiệu lô đất)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
77	A-HH-6	05	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
78	A-HH-6	05	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
79	A-HH-6	05	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
80	A-HH-6	05	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
81	A-HH-6	05	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50
82	A-HH-6	06	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
83	A-HH-6	06	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
84	A-HH-6	06	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
85	A-HH-6	06	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90
86	A-HH-6	06	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
87	A-HH-6	06	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
88	A-HH-6	06	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
89	A-HH-6	06	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
90	A-HH-6	06	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50
91	A-HH-6	07	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
92	A-HH-6	07	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
93	A-HH-6	07	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
94	A-HH-6	07	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90
95	A-HH-6	07	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
96	A-HH-6	07	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
97	A-HH-6	07	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
98	A-HH-6	07	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
99	A-HH-6	07	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50
100	A-HH-6	08	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
101	A-HH-6	08	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
102	A-HH-6	08	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
103	A-HH-6	08	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90
104	A-HH-6	08	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
105	A-HH-6	08	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
106	A-HH-6	08	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
107	A-HH-6	08	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
108	A-HH-6	08	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50
109	A-HH-6	09	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
110	A-HH-6	09	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
111	A-HH-6	09	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
112	A-HH-6	09	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90
113	A-HH-6	09	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
114	A-HH-6	09	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
115	A-HH-6	09	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
116	A-HH-6	09	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
117	A-HH-6	09	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50

TT	Tòa nhà (<i>theo ký hiệu lô đất</i>)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
118	A-HH-6	10	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	77,90
119	A-HH-6	10	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	69,90
120	A-HH-6	10	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	92,20
121	A-HH-6	10	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	45,90
122	A-HH-6	10	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	51,10
123	A-HH-6	10	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	79,90
124	A-HH-6	10	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	34,80
125	A-HH-6	10	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	62,30
126	A-HH-6	10	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	50,50

PHỤ LỤC 02: Danh sách nhà ở hình thành trong tương lai chưa đủ điều kiện bán, cho thuê mua tại dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 thuộc phố đi bộ, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (Tòa nhà tại lô đất A-HH-3, A-HH-4)

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLN ngày /12/2025 của Sở Xây dựng)

TT	Tòa nhà (theo ký hiệu lô đất)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
1	A-HH-3	04	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
2	A-HH-3	04	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
3	A-HH-3	04	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
4	A-HH-3	04	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
5	A-HH-3	04	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
6	A-HH-3	04	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
7	A-HH-3	04	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
8	A-HH-3	04	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
9	A-HH-3	04	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90
10	A-HH-3	05	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
11	A-HH-3	05	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
12	A-HH-3	05	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
13	A-HH-3	05	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
14	A-HH-3	05	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
15	A-HH-3	05	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
16	A-HH-3	05	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
17	A-HH-3	05	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
18	A-HH-3	05	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90
19	A-HH-3	06	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
20	A-HH-3	06	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
21	A-HH-3	06	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
22	A-HH-3	06	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
23	A-HH-3	06	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
24	A-HH-3	06	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
25	A-HH-3	06	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
26	A-HH-3	06	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
27	A-HH-3	06	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90
28	A-HH-3	07	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
29	A-HH-3	07	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
30	A-HH-3	07	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
31	A-HH-3	07	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
32	A-HH-3	07	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
33	A-HH-3	07	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
34	A-HH-3	07	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
35	A-HH-3	07	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
36	A-HH-3	07	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90

TT	Tòa nhà (theo ký hiệu lô đất)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
37	A-HH-3	08	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
38	A-HH-3	08	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
39	A-HH-3	08	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
40	A-HH-3	08	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
41	A-HH-3	08	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
42	A-HH-3	08	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
43	A-HH-3	08	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
44	A-HH-3	08	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
45	A-HH-3	08	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90
46	A-HH-3	09	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
47	A-HH-3	09	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
48	A-HH-3	09	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
49	A-HH-3	09	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
50	A-HH-3	09	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
51	A-HH-3	09	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
52	A-HH-3	09	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
53	A-HH-3	09	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
54	A-HH-3	09	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90
55	A-HH-3	10	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	63,90
56	A-HH-3	10	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	57,40
57	A-HH-3	10	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	80,20
58	A-HH-3	10	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	40,00
59	A-HH-3	10	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
60	A-HH-3	10	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	72,00
61	A-HH-3	10	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	33,60
62	A-HH-3	10	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	55,00
63	A-HH-3	10	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	45,90
64	A-HH-4	04	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
65	A-HH-4	04	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
66	A-HH-4	04	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
67	A-HH-4	04	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
68	A-HH-4	04	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
69	A-HH-4	04	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
70	A-HH-4	04	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
71	A-HH-4	04	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
72	A-HH-4	04	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40
73	A-HH-4	05	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
74	A-HH-4	05	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
75	A-HH-4	05	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
76	A-HH-4	05	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
77	A-HH-4	05	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
78	A-HH-4	05	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00

TT	Tòa nhà (theo ký hiệu lô đất)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m ²)
79	A-HH-4	05	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
80	A-HH-4	05	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
81	A-HH-4	05	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40
82	A-HH-4	06	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
83	A-HH-4	06	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
84	A-HH-4	06	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
85	A-HH-4	06	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
86	A-HH-4	06	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
87	A-HH-4	06	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
88	A-HH-4	06	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
89	A-HH-4	06	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
90	A-HH-4	06	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40
91	A-HH-4	07	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
92	A-HH-4	07	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
93	A-HH-4	07	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
94	A-HH-4	07	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
95	A-HH-4	07	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
96	A-HH-4	07	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
97	A-HH-4	07	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
98	A-HH-4	07	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
99	A-HH-4	07	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40
100	A-HH-4	08	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
101	A-HH-4	08	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
102	A-HH-4	08	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
103	A-HH-4	08	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
104	A-HH-4	08	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
105	A-HH-4	08	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
106	A-HH-4	08	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
107	A-HH-4	08	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
108	A-HH-4	08	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40
109	A-HH-4	09	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
110	A-HH-4	09	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
111	A-HH-4	09	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60
112	A-HH-4	09	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
113	A-HH-4	09	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
114	A-HH-4	09	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
115	A-HH-4	09	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
116	A-HH-4	09	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
117	A-HH-4	09	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40
118	A-HH-4	10	01	CH.01	Căn hộ nhà chung cư	45,90
119	A-HH-4	10	02	CH.02	Căn hộ nhà chung cư	55,00
120	A-HH-4	10	03	CH.03	Căn hộ nhà chung cư	33,60

TT	Tòa nhà (<i>theo ký hiệu lô đất</i>)	Tầng	Căn số	Tên căn	Loại nhà ở	Diện tích thông thủy (m²)
121	A-HH-4	10	04	CH.04	Căn hộ nhà chung cư	72,00
122	A-HH-4	10	05	CH.05	Căn hộ nhà chung cư	46,50
123	A-HH-4	10	06	CH.06	Căn hộ nhà chung cư	40,00
124	A-HH-4	10	07	CH.07	Căn hộ nhà chung cư	80,10
125	A-HH-4	10	08	CH.08	Căn hộ nhà chung cư	66,30
126	A-HH-4	10	09	CH.09	Căn hộ nhà chung cư	75,40